

Số: 7052/BTC-CST

V/v chính sách hỗ trợ phát triển  
cây dứa

Hà Nội, ngày 25 tháng 5 năm 2012

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre

Bộ Tài chính nhận được các Tờ trình số 1071/TTr-UBND ngày 15/3/2012 của UBND tỉnh Bến Tre về việc xin điều tiết khoản tiền thuế xuất khẩu dứa trái để tạo quỹ bình ổn giá và đầu tư phát triển cây dứa, Tờ trình số 1072/TTr-UBND ngày 15/3/2012 của UBND tỉnh Bến Tre về chính sách thuế để hỗ trợ phát triển cây dứa. Về vấn đề này, Bộ Tài chính có ý kiến như sau:

1. Về kiến nghị điều tiết cho tỉnh Bến Tre khoản tiền thuế xuất khẩu dứa mà các doanh nghiệp chế biến dứa Bến Tre đã nộp năm 2011 là 12.179.055.492 để tạo Quỹ bình ổn giá và đầu tư phát triển cây dứa:

Theo quy định tại Điều 30 Luật Ngân sách Nhà nước thì Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu là khoản thu ngân sách trung ương hưởng 100%, vì vậy đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước.

2. Về kiến nghị áp mức thuế xuất khẩu dứa trái 0%:

Việc áp dụng thu thuế xuất khẩu 3% đối với mặt hàng dứa bắt đầu thực hiện từ ngày 20/5/2011 theo Thông tư 46/2011/TT-BTC ngày 20/5/2011 theo đề nghị của UBND tỉnh Bến Tre do có hiện tượng thương lái Trung Quốc ồ ạt thu mua dứa nguyên liệu dẫn đến khó khăn cho ngành công nghiệp chế biến sản phẩm từ dứa.

Mức thuế xuất khẩu dứa 3% đến nay đã được thực hiện 1 năm. Do giá dứa hiện nay giảm mạnh ảnh hưởng đến đời sống của bà con nông dân nên đề tháo gỡ khó khăn cho ngành trồng dứa của tỉnh Bến Tre trong bối cảnh kinh tế xã hội năm 2012 nhìn chung còn nhiều thách thức, Bộ Tài chính dự kiến giảm thuế xuất khẩu dứa từ 3% về 0%. Hiện dự thảo Thông tư đang được gửi lấy ý kiến các Bộ ngành liên quan, UBND các tỉnh có trồng dứa. Đồng thời, đề nghị UBND nghiên cứu thêm các biện pháp khác để thúc đẩy xúc tiến đầu tư thương mại, đẩy mạnh xuất khẩu đối với mặt hàng này.

3. Về kiến nghị miễn thuế, giảm thuế giá trị gia tăng (GTGT), thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN), thuế thu nhập cá nhân (TNCN) đối với các sản phẩm, phụ phẩm có giá trị thu hồi thấp từ nguyên liệu dứa trái như: chỉ sơ dứa, than thiêu kết, thạch dứa thô, mận dứa, gạo dứa, vỏ dứa, sản phẩm thủ công mỹ nghệ làm từ trái dứa, nước dứa, nước màu dứa.

### 3.1. Về thuế GTGT:

Theo quy định của Luật thuế GTGT và các văn bản hướng dẫn thực hiện thì:

- Các sản phẩm dừa hoặc các phụ phẩm từ dừa trái chưa chế biến thành các sản phẩm khác hoặc chỉ qua sơ chế thông thường của tổ chức, cá nhân tự sản xuất bán ra không thuộc diện chịu thuế giá trị gia tăng.

- Các sản phẩm dừa hoặc các phụ phẩm từ dừa trái chưa qua chế biến thành sản phẩm khác hoặc chỉ qua sơ chế thông thường nêu trên ở khâu kinh doanh thương mại được áp dụng mức thuế suất thuế giá trị gia tăng là 5%.

- Các sản phẩm bằng vỏ dừa, sọ dừa và các sản phẩm thủ công khác sản xuất bằng nguyên liệu tận dụng từ nông nghiệp được áp dụng mức thuế suất thuế giá trị gia tăng là 5%

Như vậy, chính sách về thuế GTGT đối với sản phẩm dừa và các phụ phẩm của mặt hàng này đã được thiết kế theo hướng ưu đãi cao nhất (không thuộc diện chịu thuế hoặc áp dụng thuế suất ưu đãi 5%) để khuyến khích, tạo thuận lợi phát triển.

### 3.2. Về thuế TNDN:

Theo quy định của Luật thuế TNDN thì chính sách ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp được áp dụng chung, thống nhất căn cứ theo tiêu chí về địa bàn đầu tư, lĩnh vực đầu tư mà không áp dụng ưu đãi thuế TNDN theo tiêu chí về mặt hàng hay sản phẩm. Do vậy, đề nghị của UBND tỉnh Bến Tre về việc áp dụng chính sách ưu đãi thuế TNDN cho các sản phẩm từ dừa là không phù hợp với quy định của pháp luật về thuế TNDN.

Theo quy định của pháp luật về thuế TNDN hiện hành thì các dự án đầu tư tại địa bàn tỉnh Bến Tre đang được hưởng chính sách ưu đãi về thuế TNDN, cụ thể: Đối chiếu với Danh mục địa bàn ưu đãi thuế TNDN ban hành kèm theo Nghị định số 124/2008/NĐ-CP ngày 11/12/2008 của Chính phủ thì địa bàn tỉnh Bến Tre có các huyện Châu Thành, Trà Cú là địa bàn có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn; các huyện còn lại là địa bàn có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn. Theo đó, các doanh nghiệp thành lập mới từ dự án đầu tư tại các địa bàn thuộc tỉnh Bến Tre được hưởng ưu đãi về thuế TNDN (quy định tại điểm a khoản 1 và khoản 4 Điều 15; điểm a khoản 1 và khoản 3 Điều 16 Nghị định số 124/2008/NĐ-CP ngày 11/12/2008 của Chính phủ) như sau:

#### a. Ưu đãi về thuế suất:

- Thuế suất ưu đãi 10% trong thời hạn 15 năm áp dụng đối với doanh nghiệp thành lập mới từ dự án đầu tư tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn;



- Thuế suất ưu đãi 20% trong thời hạn gian 10 năm đối với doanh nghiệp thành lập mới từ dự án đầu tư tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn

b. Ưu đãi về miễn, giảm thuế:

- Miễn thuế 4 năm, giảm 50% số thuế phải nộp trong 9 năm tiếp theo đối với doanh nghiệp thành lập mới từ dự án đầu tư tại địa bàn có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn;

- Miễn thuế 2 năm, giảm 50% số thuế phải nộp trong 4 năm tiếp theo đối với doanh nghiệp thành lập mới từ dự án đầu tư tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn.

Do vậy, đề nghị UBND tỉnh Bến Tre chỉ đạo các đơn vị liên quan thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về thuế TNDN hiện hành.

### 3.3. Về thuế TNCN:

Điểm a khoản 1 Điều 3 Nghị định số 100/2008/NĐ-CP ngày 08/9/2008 của Chính phủ quy định thu nhập chịu thuế của cá nhân có bao gồm: *"Thu nhập từ hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hoá, dịch vụ theo quy định của pháp luật. Riêng đối với thu nhập từ hoạt động sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, làm muối, nuôi trồng, đánh bắt thủy sản chỉ áp dụng đối với trường hợp không đủ điều kiện được miễn thuế quy định tại khoản 5 Điều 4 Nghị định này"*.

Khoản 5 Điều 4 Nghị định số 100/2008/NĐ-CP quy định về thu nhập được miễn thuế TNCN bao gồm: *"Thu nhập của hộ gia đình, cá nhân trực tiếp tham gia vào hoạt động sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, làm muối, nuôi trồng, đánh bắt thủy sản chưa qua chế biến thành các sản phẩm khác hoặc chỉ qua sơ chế thông thường"*.

*Hộ gia đình, cá nhân trực tiếp tham gia vào hoạt động sản xuất quy định tại khoản này phải thỏa mãn các điều kiện:*

a. *Có quyền sử dụng đất, sử dụng mặt nước hợp pháp để sản xuất và trực tiếp tham gia lao động sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, làm muối, nuôi trồng thủy sản. Đối với đánh bắt thủy sản thì phải có quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng tàu, thuyền, phương tiện đánh bắt và trực tiếp tham gia đánh bắt thủy sản.*

b. *Trực tiếp cư trú tại địa phương nơi diễn ra hoạt động sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, làm muối, nuôi trồng thủy sản theo quy định của pháp luật về cư trú"*.

Theo đó, đối với cá nhân trực tiếp tham gia hoạt động trồng dưa, chế biến dưa đáp ứng đủ điều kiện theo quy định tại khoản 5 Điều 4 Nghị định số 100/2008/NĐ-CP nêu trên thì được miễn thuế TNCN đối với thu nhập từ hoạt động sản xuất và trồng dưa. Đối với cá nhân có thu nhập từ hoạt động trồng dưa, chế biến dưa không

đáp ứng đủ điều kiện theo quy định thì phải thực hiện nộp thuế TNCN theo pháp luật về thuế TNCN hiện hành.

Bộ Tài chính trả lời đề UBND tỉnh Bến Tre và các đơn vị liên quan được biết./

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Vụ Pháp chế, TCHQ;
- Lưu: VT, CST (PXNK).

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

